

Số: /BC-BKS

TP.HCM, ngày tháng 4 năm 2021

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

- Căn cứ Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán hiện hành;
- Căn cứ chức năng nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát quy định tại Điều lệ Công ty Cổ phần Lương thực Thực phẩm Colusa-Miliket;
- Căn cứ kết quả hoạt động kinh doanh và Báo cáo tài chính năm 2020 đã kiểm toán;
- Căn cứ kết quả hoạt động kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm soát.

Ban Kiểm soát báo cáo các hoạt động trong năm 2020 của Công ty, Hội đồng quản trị và Ban điều hành trước Đại hội đồng Cổ đông thường niên của Công ty Cổ phần Lương thực Thực phẩm Colusa-Miliket (sau đây gọi tắt là “Công ty”) theo những nội dung sau:

1. Nhân sự và hoạt động của Ban Kiểm soát:

- Ban Kiểm soát Công ty gồm 03 thành viên, Các thành viên Ban Kiểm soát đương nhiệm trong năm và tại ngày lập báo cáo như sau:
 - + Ông Hoàng Hùng - Trưởng ban
 - + Bà Trần Bích Trâm - Thành viên
 - + Phạm Nguyên Bình - Thành viên(Ông Phạm Nguyên Bình được ĐHĐCĐ Công ty bầu bổ sung vào ngày 19/06/2020 thay cho Ông Nguyễn Thế Long)
- Các hoạt động thường kỳ của Ban Kiểm soát: Ban Kiểm soát đã tiến hành các hoạt động kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty trong việc quản lý và điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, bao gồm:
 - + Giám sát việc thực hiện Nghị Quyết Đại hội cổ đông năm 2020, giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị và tham gia các kỳ họp của Hội đồng quản trị;
 - + Kiểm tra, giám sát quá trình triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh trong năm 2020.

- + Kiểm tra, thẩm định Báo cáo tài chính, báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

2. Tình hình tài chính và kết quả hoạt động kinh doanh:

Đơn vị tính: đồng

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2019
1	Vốn Điều lệ	48.000.000.000	48.000.000.000
2	Tổng tài sản	250.822.432.827	244.311.209.905
3	Quỹ đầu tư phát triển	16.742.259.660	13.320.028.348
4	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	130.760.442.291	124.092.329.230
5	Doanh thu bán hàng &CCDV	614.463.167.002	625.259.906.029
6	Các khoản giảm trừ doanh thu	3.155.000.017	3.226.792.239
7	Doanh thu thuần bán hàng &CCDV	611.308.166.985	622.933.113.790
8	Giá vốn hàng bán	470.573.105.094	471.780.341.387
9	Lợi nhuận gộp bán hàng &CCDV	140.735.061.891	150.252.772.403
10	Chi phí bán hàng	92.265.747.703	94.443.675.474
11	Chi phí quản lý doanh nghiệp	29.222.569.752	32.099.406.364
12	Doanh thu hoạt động tài chính	8.986.590.850	7.592.097.514
13	Chi phí tài chính	162.375.168	79.735.100
14	Lợi nhuận trước thuế	28.114.719.983	31.421.250.591
15	Thuế TNDN	5.983.482.464	6.641.584.279
15	Lợi nhuận sau thuế	22.131.237.159	24.779.666.312
16	Lãi cơ bản/cổ phiếu (VND/cổ phiếu)	4.611	5.162

3. Thẩm tra Báo cáo tài chính và giám sát công tác công bố thông tin:

- Kiểm tra, giám sát công tác hạch toán kế toán Công ty đảm bảo tuân thủ Chế độ kế toán doanh nghiệp và các Chuẩn mực kế toán Việt Nam.
- Xem xét Báo cáo tài chính định kỳ do Ban điều hành cung cấp. Từ đó, thẩm tra việc hạch toán ghi nhận các khoản doanh thu, phân bổ chi phí, phân tích đánh giá tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh, tình hình quản lý công nợ và tình hình trích lập các khoản dự phòng theo quy định.
- Báo cáo tài chính phản ánh đầy đủ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính và được trình bày theo các mẫu báo cáo quy định của bộ tài chính. Ban kiểm soát thống nhất với các số liệu trong Báo cáo tài chính năm 2020 được kiểm toán bởi Chi nhánh Công ty TNHH KPMG tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Giám sát chặt chẽ công tác công bố thông tin, đặc biệt là các quy định về công bố thông tin Báo cáo tài chính định kỳ và Báo cáo tình hình quản trị Công ty định kỳ theo quy định về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

4. Hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty

- Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc đã tuân thủ đầy đủ các quy định của Pháp luật trong quản lý điều hành. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định của Điều lệ và Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông thông qua.
- Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc đã tổ chức nhiều cuộc họp trực tiếp và lấy ý kiến bằng văn bản/trao đổi trực tuyến trong giai đoạn phải tuân thủ quy định về giãn cách xã hội trong kỳ dịch bệnh, qua đó đã ban hành các Nghị quyết, các Quyết định chỉ đạo kịp thời hoạt động kinh doanh của Công ty bao gồm công tác tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 đảm bảo tuân thủ luật pháp và an toàn cho cổ đông/người lao động trong Công ty. Để đảm bảo cho hoạt động của Công ty trong năm 2021, Hội đồng quản trị đã họp thông qua các nội dung về báo cáo hoạt động năm 2020 và kế hoạch của năm 2021 để trình thông qua trong cuộc họp Đại hội đồng cổ đông năm 2021.

5. Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty

Trong năm 2020, Công ty thực hiện các chỉ tiêu do ĐHCĐ đã thông qua như sau:

CHỈ TIÊU	Kế hoạch 2020	Thực hiện năm 2020	Tỷ lệ Đạt/KH	Thực hiện năm 2019	Tỷ lệ 2020/2019
Tổng Sản Lượng (tấn)	20.500	18.574	90,60%	19.012	97,70%
Tổng Doanh thu (tỷ đồng)	694	623,69	89,87%	633	98,53%
Lợi nhuận T.Thuế (tỷ đồng)	33	28,11	85,18%	31,4	89,52%
Lợi nhuận sau thuế (tỷ đồng)	26,15	22,13	84,62%	24,8	89,23
Lãi cơ bản/cổ phiếu	5.448	4.611	84,63%	5.162	89,23%

- Sản lượng: đạt 90,60% kế hoạch; Giảm 438 tấn tương đương giảm 2,3% so với năm 2019; Các mặt hàng về gạo và các sản phẩm khác bột nêm, bột canh có bước tăng trưởng mạnh so với năm 2019;
- Doanh thu: đạt 89,87% kế hoạch; giảm 9 tỷ VND tương đương 1,47% so với Doanh thu 2019;
- Lợi nhuận trước thuế: 28,1 tỷ VND đạt 85,18% kế hoạch; Giảm 3,29 tỷ VND so với năm 2019.
- Sản lượng: đạt 93% kế hoạch nhưng tăng 407 tấn tương đương 2,2% so với năm 2018;

Lợi nhuận 2020 bị sụt giảm so với kế hoạch và giảm so với lợi nhuận năm 2019. Nguyên nhân chủ yếu là do trong năm 2020 Công ty phát sinh bất thường khoản tiền truy thu thuế đất từ năm 2014 đến năm 2019 theo đơn giá tiền thuê đất mới 3.961.621.102 VND. Khoản tiền này được hạch toán vào chi phí quản

lý doanh nghiệp của Công ty và làm cho lợi nhuận trước thuế của Công ty bị giảm tương ứng 3.961.621.102 VND. Ngoài ra Công ty còn chịu tác động của dịch bệnh Covid-19 làm ảnh hưởng đến sản lượng và doanh thu.

6. Phân phối lợi nhuận 2020

TT	Diễn giải	THỰC HIỆN 2020	
		Tỷ lệ phân bổ	Giá trị (VND)
1	Lợi nhuận trước thuế		28.114.719.983
	Thuế TNDN phải nộp		5.983.482.464
2	Lợi nhuận sau thuế (phân phối)	100%	22.131.237.519
2.1	Lợi nhuận phân phối cho Quỹ	39,06%	8.645.933.131
	<i>Quỹ khen thưởng Ban điều hành</i>	2,26%	500.000.000
	<i>Quỹ đầu tư phát triển</i>	20,00%	4.426.247.503
	<i>Quỹ khen thưởng phúc lợi</i>	15,00%	3.319.685.628
	<i>Quỹ từ thiện</i>	1,80%	400.000.000
2.2	Lợi nhuận còn lại để chia cổ tức	60,94%	13.485.304.388
	<i>Cổ tức cổ đông</i>	60,73%	13.440.000.000
	<i>Lợi nhuận còn lại</i>	0,21%	45.304.388
3	Cổ tức/cổ phần (VND/Cổ phần)		- 2.800 đ/cp
	Tỷ lệ cổ tức/ Vốn điều lệ (%/VĐL)		- 28%/VĐL

7. Về công nợ

7.1 Nợ phải thu

TT	Chỉ tiêu	01/01/2020	31/12/2020
1	Nợ phải thu	22.070.578.052	28.335.303.066
	- Khách hàng trong nước	18.286.422.304	23.172.639.942
	- Khách hàng nước ngoài	3.784.155.748	5.165.663.124
2	Khách hàng ứng trước	467.910.583	1.107.839.250
	- Khách hàng trong nước	452.199.016	1.107.273.330
	- Khách hàng nước ngoài	15.711.567	565.920

Trong tổng số 342 khách hàng trong nước có dư nợ phải thu tính đến 31/12/2020 thì có 11 khách hàng có dư nợ lớn (trên 400.000.000 đồng) chiếm 90,33% giá trị tổng nợ phải thu khách hàng trong nước, gồm:

TT	Khách hàng	Dư nợ	Tỷ trọng (%)
	Tổng cộng:	20.931.427.552	90,33
1.	Công Ty TNHH DV & TM MeSa	12.741.833.638	54,99
2.	Công ty CP TM Bách Hóa Xanh	2.104.871.540	9,08
3.	Liên Hiệp Hợp tác xã TM TPHCM	1.273.368.015	5,50
4.	Chi Nhánh TP HCM Công Ty CP Dịch Vụ Thương Mại Tổng Hợp Vincommerce.	785.720.265	3,39

TT	Khách hàng	Dư nợ	Tỷ trọng (%)
5.	Công ty TNHH Vòng Tròn Đỏ	729.026.439	3,15
6.	Công ty TNHH MTV Phước Minh	707.063.920	3,05
7.	Công ty TNHH TMTM	604.753.729	2,61
8.	Chi Nhánh Hà Nội Công Ty CP Dịch Vụ Thương Mại Tổng Hợp Vincommerce.	521.875.860	2,25
9.	Hộ kinh doanh Lê Thị Hương	510.752.871	2,20
10.	Công ty TNHH TM XNK TECO Toàn Cầu	477.132.640	2,06
11.	Công Ty TNHH Dịch Vụ EB	475.028.635	2,05

Trong tổng số 5 khách hàng nước ngoài có dư nợ cuối kỳ, cần lưu ý những khách hàng có công nợ lớn (gồm: ICFOOD Co., Ltd: 975.953.664 đồng; Mr Lee's Pure Foods USA, INC: 965.069.640 đồng và CN Trading Co., Ltd: 2.537.079.528 đồng...).

7.2 Nợ phải trả

Số liệu phải trả người bán ngắn hạn các thời điểm như sau:

Chỉ tiêu	01/01/2020	31/12/2020
1. Phải trả khách hàng	46.905.545.062	46.874.451.129
2. Ứng tiền trước cho khách hàng	752.466.212	3.102.399.457

Với kết quả bán hàng và thu tiền đạt được nêu trên, việc thanh toán cho nhà cung cấp được thực hiện đúng cam kết, không phát sinh nợ phải trả quá hạn. Dòng tiền phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh vẫn được đảm bảo.

7.3 Nợ phải thu khó đòi

Công ty đã trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi đến 31/12/2020 là 1.042.587.281 đồng. Trong các khoản nợ phải thu khó đòi, nợ phải thu khó đòi ông Đinh Chí Hiếu phát sinh từ năm 2012 là 876.851.763 đồng, theo nội dung trình bày tại các văn bản có chữ ký của ông Đinh Chí Hiếu thì nguồn gốc phát sinh khoản nợ phải thu này là do sai phạm cá nhân của ông Hiếu liên quan đến việc bán trái phép hàng tồn kho của công ty.

Công ty cần tiếp tục rà soát, hoàn thiện hồ sơ, chứng từ (nếu có) đối với các khoản nợ phải thu khó đòi để tiếp tục theo dõi, đồng thời có biện pháp để thu hồi đối với các khoản nợ này.

8. Đầu tư mua sắm và thanh lý Tài sản năm 2020:

a) Đầu tư mua sắm mới:

Trong năm 2020, Công ty đã thực hiện mua sắm, đầu tư, sửa chữa với giá trị là **8.388.210.864 đồng** (tương đương 59,04% so với tổng kế hoạch đầu tư năm 2020). Bao gồm:

Đơn vị tính: VNĐ

Hạng mục	Kế hoạch 2020	Thực hiện Quý 4/2020		Thực hiện 2020	
		Giá trị	Tỷ lệ/KH	Giá trị	Tỷ lệ/KH
Công trình chuyển tiếp năm 2019	2.456.700.000				
Mua sắm lớn công cụ	3.566.087.000	970.000.000	27,2%	1.105.362.950	31,00%

dụng cụ năm					
Sửa chữa, đại tu bảo trì	4.358.280.000	425.455.000	9,76%	3.127.504.077	71,76%
Mua sắm phụ tùng thay thế	2.943.500.000	1.360.004.477	46,20%	3.489.217.603	118,54%
Bảo trì, bảo dưỡng định kỳ xe, đăng ký, đăng kiểm, bảo hiểm xe	883.480.000	390.947.657	44,25%	666.126.234	75,40%
Tổng cộng	14.208.047.000	3.146.407.134	22,14%	8.388.210.864	59,04%

- Trong đó, đầu tư xây dựng, mua sắm máy móc thiết bị hình thành tài sản sử dụng nguồn vốn từ Quỹ đầu tư Phát triển của Công ty là **1.533.701.950 đồng**. Cụ thể như sau:

Đơn vị tính: đồng

Tài sản	Thực hiện Quý 4/2020	Thực hiện 2020	Kế hoạch	Ghi chú
Phòng sấy tỉnh cho dây chuyên phở		155.000.000		Ngoài KH 2020
Cải tạo máy đóng gói nệm thành máy đóng gói dầu xác		53.339.000	30.000.000	
Băng tải dây chuyền mì ly tô		135.362.950		Ngoài KH 2020
Cải tạo máy đóng gói mì Nhật thành máy đóng gói vắt khay phở tự động		220.000.000	220.000.000	
Máy đóng gói nệm Topack tốc độ cao	560.000.000	560.000.000	560.000.000	
Máy dò kim loại Anritus Nhật khổ lớn	410.000.000	410.000.00	410.000.000	
Tổng cộng	970.000.000	1.533.701.950	1.220.000.000	

Các tài sản đều được thực hiện mua sắm theo phương thức chào giá cạnh tranh và đã được Công ty hạch toán ghi nhận tăng tài sản trong năm. Việc đầu tư mua sắm tài sản sử dụng nguồn vốn từ Quỹ đầu tư phát triển của Công ty. Công ty có phát sinh mua sắm tài sản ngoài kế hoạch năm 2020. Nhìn chung, tài sản sau khi được đầu tư mua sắm được kịp thời đưa vào phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty nhằm góp phần nâng cao hiệu quả.

b) Nhượng bán, thanh lý, giảm tài sản:

Trong năm 2020, Công ty đã hạch toán giảm tài sản là: máy đóng gói nệm chiếc phân xưởng nệm và máy đóng gói mì Nhật với nguyên giá là 488.593.362 đồng và đã hết khấu hao.

c) Trích khấu hao tài sản:

Trong năm 2020, Công ty đã trích khấu hao tài sản 5.831.351.170 đồng, khấu hao lũy kế đến ngày 31/12/2020 là 91.139.635.551 đồng và giảm khấu hao là 488.593.362 đồng. Giá trị còn lại của tài sản tại ngày 31/12/2020 là 15.967.738.628 đồng

9. Đánh giá và kiến nghị của Ban kiểm soát:

Về kết quả hoạt động và SXKD năm 2020, Công ty chưa đạt kế hoạch do ĐHCĐ 2020 đã giao. Nguyên nhân chủ yếu là hoạt động sản xuất kinh doanh gặp phải rất nhiều khó khăn trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19 trên toàn cầu. Sản lượng và doanh thu của Công ty phân bổ bất thường so với các năm trước, cụ thể: trong Quý 1 và nửa Quý 2 năm 2020, doanh thu của Công ty tăng đột biến mà chủ yếu là do nhu cầu tích trữ lương thực phòng dịch Covid-19. Tuy nhiên khi thị trường đảm bảo được mặt hàng lương thực thiết yếu và dịch bệnh kiểm soát tốt thì tình dẫn đến tình trạng dồn ứ hàng làm doanh thu các tháng còn lại trong năm sụt giảm và kết quả cả năm 2020 Công ty chỉ đạt 90,6% kế hoạch sản lượng và 89,97% kế hoạch doanh thu, theo đó lợi nhuận trước thuế chỉ đạt 28,1 tỷ VND (85% kế hoạch).

Trong năm, Công ty phải nộp truy thu tiền thuê đất từ năm 2014 đến 2019 theo đơn giá tiền thuê đất mới với giá trị là 3.961.621.102 VND. Việc này một phần ảnh hưởng trực tiếp đến không hoàn thành chỉ tiêu lợi nhuận của Công ty.

Về công nợ: Công tác quản trị nợ phải thu của Công ty thực hiện tốt nên dòng tiền kinh doanh khá ổn định, không phát sinh thêm nợ xấu. Công ty cần xây dựng quy chế quản lý công nợ để kiểm soát và hạn chế rủi ro đối với nợ phải thu góp phần lành mạnh tình hình tài chính. Nghiên cứu bổ sung để hoàn thiện chính sách bán hàng để sự gắn kết chặt chẽ với những khách hàng truyền thống, và mở rộng đối với những khách hàng tiềm năng (tình hình tài chính tốt, doanh số tiêu thụ tốt, uy tín trong thanh toán).

Về đầu tư tài sản: Các tài sản đều được thực hiện mua sắm theo phương thức chào giá cạnh tranh và đã được Công ty hạch toán ghi nhận tăng tài sản trong năm. Việc đầu tư mua sắm tài sản sử dụng nguồn vốn từ Quỹ đầu tư phát triển của Công ty. Công ty có phát sinh mua sắm tài sản ngoài kế hoạch năm 2020. Nhìn chung, tài sản sau khi được đầu tư mua sắm được kịp thời đưa vào phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty nhằm góp phần nâng cao hiệu quả

Năng lực sản xuất của Công ty: Máy móc thiết bị đã sử dụng lâu năm hiện hoạt động không còn ổn định và tần suất sự cố hỏng hóc ngày càng gia tăng. Sản lượng tiêu thụ theo kế hoạch hiện tiệm cận với công suất thiết kế. Đối với chiến lược phát triển dài hạn, Công ty sẽ bị hạn chế đối với các chiến lược như gia tăng sản lượng, đa dạng hóa sản phẩm và gia tăng thị phần trên thị trường. Ban kiểm soát đề nghị Ban điều hành, Hội đồng quản trị cùng với các Cổ đông phải xem xét để sớm đưa ra các chủ trương về đầu tư mở rộng nhằm đảm bảo được sự phát triển ổn định, vững bền, gia tăng thị phần trên thị trường. Tuy Công ty chưa đạt được kết quả như kỳ vọng nhưng Ban kiểm soát đánh giá cao đối với những cố gắng của tập thể Hội đồng quản trị, Ban điều hành, cán bộ quản lý và người lao động trong Công ty để đạt được kết quả như báo cáo. Đặc biệt trong năm, Ban lãnh đạo và toàn thể nhân viên trong Công ty đã hoàn thành rất tốt công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19, Công ty không có trường hợp mắc bệnh và luôn đảm bảo thực hiện tốt các chỉ thị, hướng dẫn của Chính Phủ.

10. Chọn đơn vị kiểm toán năm 2021:

Để đảm bảo sự minh bạch và tạo điều kiện thuận lợi cho việc thực hiện kiểm toán của Công ty, Ban kiểm soát đề xuất trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt chọn Công ty TNHH KPMG – Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh (gọi tắt là “KPMG”) là đơn vị thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính 2021 cho Công ty.

Trên đây là những nội dung báo cáo của Ban kiểm soát kính trình lên Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021. Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua và xác nhận báo cáo của Ban kiểm soát.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ, HĐQT, Ban điều hành
- Lưu

TM. BAN KIỂM SOÁT
Trưởng ban



HOÀNG HÙNG